

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN T  
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2020/HS-ST  
Ngày 23-6-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH YÊN BÁI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Phạm Mai Hằng

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Nguyên;  
Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền.

***- Thư ký phiên toà:*** Ông Hoàng Đức Định –Thư ký Toà án nhân dân huyện T, tỉnh Yên Bái

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên toà:*** Ông Nguyễn Mạnh Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2020, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

**Trần Thắng C** –Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 23/08/1986 tại huyện V, tỉnh Bình Định; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã V1, huyện V, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần T, sinh năm 1960 và bà Võ Thị Đ, sinh năm 1960; Vợ: Nguyễn Thị Mai L, sinh năm 1995 và 02 con lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2016 – đều trú tại Thôn Đ, xã V1, huyện V, tỉnh Bình Định; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ 28/11/2019; tại ngoại 20/12/2019 có mặt tại phiên toà.

*Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Huỳnh Mỹ L - Luật sư – Công ty Luật TNHH T, Đoàn luật sư Thành phố Hà Nội.

Địa chỉ: 201-A3 Tập thể T, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội. Có mặt.

***Bị hại:***

- Ông Triệu Văn Tr, sinh năm 1977

Địa chỉ: 2002A, tầng 20 khu đô thị M, phường Tr, quận C, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

*Người được uỷ quyền:* Bà Đỗ Thị Thanh Ng, sinh năm 1978

Địa chỉ: 2002A, tầng 20 khu đô thị M, phường Tr, quận C, Thành phố Hà Nội (uỷ quyền ngày 03/3/2020). Có mặt.

- Ông Khúc Văn Ph, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Tổ 9, phường T, thành phố L, tỉnh Lai Châu.

Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Trung tâm điều phối đường cao tốc N -L

Địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện S, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn Kh – Phó Giám đốc trung tâm.

Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ vận tải M.

Địa chỉ: Số 25, đường D2/8E khu phố Đ, phường B, thị xã Th, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Công Tùng U– Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Văn Tấn Kh, sinh năm 1972, Lái xe Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ vận tải M. (*Văn bản ủy quyền ngày 10/9/2019*). Có đơn xin xét xử vắng mặt.

***Bị đơn dân sự:***

Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ vận tải M.

Địa chỉ: Số 25, đường D2/8E khu phố Đ, phường B, thị xã Th, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo pháp luật: Nguyễn Công Tùng U– Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Văn Tấn Kh, sinh năm 1972, Lái xe Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ vận tải M (*Văn bản ủy quyền ngày 10/9/2019*). Có đơn xin xét xử vắng mặt.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Công ty Cổ phần thẩm định giá và đầu tư V.

Địa chỉ: A08, T1, Home City, số 177, tổ 51, Tr, phường Y, quận C, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Tuấn H – Chức vụ Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Thanh T – Chức vụ: Nhân viên lái xe Công ty Cổ phần thẩm định giá và đầu tư V. (*Giấy ủy quyền số 01/2019/GUQ-VIC ngày 03/9/2019*). Có mặt.

- Tổng Công ty B.

Địa chỉ: 104 Tr, phường C, quận H, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Xuân V– Tổng giám đốc.

Người được ủy quyền: Ông Lê Quang Đ – Trưởng phòng nghiệp vụ I – Công ty B– Đơn vị thành viên của Tổng Công ty B.

Địa chỉ: Số 1030, đường Đ, phường Đ, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. (*Văn bản ủy quyền số 1814/UQ-BHBV ngày 03/4/2020*). Có mặt.

***Những người làm chứng:***

+ Anh Ngô Đình Th, sinh năm 1976. Vắng mặt.

Trú tại: số 505, đường M, phường V, quận H, Thành phố Hà Nội

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thắng C, sinh năm 1986, trú tại: thôn Đ, xã V1, huyện V, tỉnh Bình Định có giấy phép lái xe hạng FC, có ký hợp đồng lái xe (HĐLĐ/2019 -01 ngày 01/06/2019) với Công ty TNHH MTV Vận tải M có trụ sở tại: số 25, đường D2/8E, khu phố Đ, phường B, thị xã Th, tỉnh Bình Dương từ tháng 6 năm 2019 đến tháng 6 năm 2020.

Khoảng 13 giờ ngày 31/8/2019 bị cáo điều khiển xe ô tô đầu kéo mang biển kiểm soát 61C - 116 kéo theo sơ mi rơ moóc mang biển kiểm soát 51R - 080 chở hàng rau, củ, quả đông lạnh từ cửa khẩu K, thành phố L, tỉnh Lào Cai đi Thành phố Hồ Chí Minh theo đường Cao tốc N - L, cùng đi trên xe còn có Văn Tấn Kh. Bị cáo điều khiển xe đi theo hướng L - H, đến Km 129 + 600 thuộc địa phận thôn Q, xã Y, huyện T, tỉnh Yên Bái, lúc này thời tiết mưa to, đường trơn trượt, tầm nhìn hạn chế đối với người điều khiển các phương tiện tham gia giao thông trên đường cao tốc. Do chủ quan trong khi điều khiển, bị cáo không giữ khoảng cách an toàn với xe chạy liền trước nên đã để xe do mình điều khiển đâm va vào phía sau xe ô tô mang nhãn hiệu HYUNDAI, mang biển kiểm soát 25A-022. đi cùng chiều do anh Khúc Văn Ph điều khiển và 03 người khác. Sau khi đâm va vào phía sau xe đi cùng chiều, bị cáo đã sử dụng phanh nhưng do trời mưa mặt đường ướt nên phần sơ mi rơ moóc bị trượt, xô ngang sang phần đường của phương tiện đi ngược chiều, cùng lúc này xe ô tô mang nhãn hiệu MERCEDES mang biển kiểm soát 30F - 430 do anh Triệu Văn Tr điều khiển đi theo hướng H - L chạy tới, do bất ngờ nên anh Tr không kịp xử lý dẫn đến đâm va vào phần trước bên trái sơ mi rơ moóc của xe ô tô đầu kéo. Trên xe ô tô do anh Tr điều khiển có 07 người. Chiếc xe ô tô mang nhãn hiệu MERCEDES mang biển kiểm soát 30F - 430.78 được xác định thuộc quyền sở hữu của Công ty Cổ phần thẩm định giá và đầu tư V có trụ sở tại A08, T1, Home City, số 177, tổ 51, Tr, phường Y, quận C, Thành phố Hà Nội cho anh Tr mượn.

Hậu quả: Anh Triệu Văn Tr bị thương được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Yên Bái và Bệnh viện B, Thành phố Hà Nội từ ngày 31/8/2019 đến ngày 24/10/2019 thì ra viện; 03 phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông và một số thanh hồ lan bị hư hỏng.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường và khám nghiệm phương tiện xác định được như sau: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn tại km 129 + 600, cao tốc N - L, là đường hai chiều không có dải phân cách cứng, giữa đường có vạch sơn kép liền mạch màu vàng dọc theo chiều đường để phân chia chiều hướng xe chạy. Mỗi chiều đường có một làn xe rộng 3m20 và một làn dừng khẩn cấp rộng 2m20, được phân cách bằng vạch kẻ đơn đứt quãng màu trắng, đường thẳng, mặt đường bê tông nhựa nhẵn, hai bên mép đường là dải tôn lượn sóng.

Các dấu vết để lại trên hiện trường và trên phương tiện thể hiện lỗi và nguyên nhân của vụ tai nạn giao thông đường bộ thuộc về xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 61C - 116 kéo theo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 51R - 080 do Trần Thắng C điều khiển đã “Không giữ khoảng cách an toàn với xe chạy liền trước”.

Tại biên bản xác định giá trị thiệt hại tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện T kết luận: “*Giá trị bị thiệt hại của xe ô tô nhãn hiệu MERCEDES biển kiểm soát 30F – 430 là 3.264.300.000 (Ba tỷ hai trăm sáu mươi tư triệu ba trăm nghìn đồng); Giá trị bị thiệt hại của xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 61C – 116 là 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng); Giá trị bị thiệt hại của xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI biển kiểm soát 25A - 022 là 49.700.000đ (Bốn mươi chín triệu bảy trăm nghìn đồng)*”.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 21/KL-HĐĐG ngày 30/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện T kết luận: “*06 tấn tôn lượn sóng trị giá là 29.100.000 đồng và 06 trụ đỡ tôn lượn sóng bị hư hỏng có giá trị là 17.400.000 đồng. Tổng cộng: 46.500.000 đ (Bốn mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng)*”.

Tổng giá trị thiệt hại tài sản là 3.390.500.000 đồng (Ba tỷ ba trăm chín mươi triệu năm trăm nghìn đồng).

Tại bản kết luận giám định số 7780/C09-TT1 ngày 21 tháng 01 năm 2020, của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: “*Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Triệu Văn Tr tại thời điểm giám định là: 79% (Bảy mươi chín phần trăm)*”.

Về vật chứng thu giữ trong vụ án gồm : 01 xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 61C – 116 kéo theo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 51R – 080; 01 xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI biển kiểm soát 25A – 022; 01 xe ô tô nhãn hiệu MERCEDES biển kiểm soát 30F – 403; các giấy tờ liên quan; Quá trình điều tra, xác minh Cơ quan điều tra Công an huyện T đã tiến hành trao trả các vật chứng trên cho chủ sở hữu hợp pháp.

Bản cáo trạng số 07/CT-VKSTY ngày 03 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố Trần Thắng C về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định điểm c khoản 3 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Bị hại Khúc Văn Ph đã có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu bồi thường.

Công ty Công ty TNHH MTV vận tải M có đơn xin xét xử vắng mặt và với tư cách là bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Trung tâm điều hành đường cao tốc N – L yêu cầu bồi thường tổng số tiền là 46.500.000đ (Bốn mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng), xác nhận bị cáo đã bồi thường số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng), còn phải bồi thường số tiền 41.500.000đ (Bốn một triệu năm trăm nghìn đồng) và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người uỷ quyền của bị hại ông Triệu Văn Tr là bà Ng yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khoẻ tổng tiền số tiền là 294.258.150đ (Hai trăm chín tư triệu hai trăm năm tám nghìn một trăm năm mươi đồng). Tuy nhiên, tại phần tranh luận bà Ng đã rút toàn bộ yêu cầu, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Công ty Cổ phần thẩm định giá và đầu tư V với tư cách là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chấp nhận số tiền thoả thuận với bị cáo phải bồi thường thiệt

hại xe ô tô biển kiểm soát 30F - 430 là 3.220.000.000 đồng (*Ba tỷ hai trăm hai mươi triệu đồng*), đồng ý ủy quyền và chuyển giao quyền yêu cầu bồi thường cho Tổng Công ty B.

Tổng Công ty B yêu cầu bồi thường tổng số tiền chi phí sửa chữa, khắc phục xe ô tô biển kiểm soát 30F - 430 là 3.220.000.000 đồng (*Ba tỷ hai trăm hai mươi triệu đồng*).

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Trần Thắng C, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Thắng C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;
- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Thắng C từ 08 năm đến 09 năm tù.
- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.
- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 357, 468, 584, 585, 589, 600, 601 Bộ luật Dân sự: Buộc Công ty TNHH MTV vận tải M phải bồi thường cho:
  - Trung tâm điều hành đường cao tốc N - L số tiền là 41.500.000đ (*Bốn mươi một triệu năm trăm nghìn đồng*);
  - Bồi thường cho Tổng Công ty B số tiền là 3.220.000.000đ (*Ba tỷ hai trăm hai mươi triệu đồng*);
  - Bồi thường cho ông Triệu Văn Tr số tiền là 294.258.150đ (*Hai trăm chín tư triệu hai trăm năm tám nghìn một trăm năm mươi đồng*).
- Về vật chứng: Đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp;
- Về án phí: Bị cáo C phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm; Bị đơn dân sự Công ty TNHH MTV Vận tải M phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm do yêu cầu của các bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được chấp nhận.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị đơn dân sự, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Tại phiên toà người bào chữa cho bị cáo thống nhất về tội danh mà Viện kiểm sát đã luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, đề nghị xem xét hoàn cảnh của bị cáo rất khó khăn (thuộc hộ nghèo), có Bác, Chú đã có công với đất nước và bản thân bị cáo đã được tặng giấy khen khi bị cáo tham gia nghĩa vụ quân sự. Đề nghị áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo được sớm trở về đoàn tụ với gia đình, có thu nhập để tiếp tục khắc phục hậu quả.

Tại phiên toà bị cáo Trần Thắng C đã khai báo thành khẩn, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, nhất trí với tất cả các khoản bồi thường mà các bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đưa ra và không tranh luận gì với bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng bị cáo cảm ơn và xin lỗi gia đình ông Trường, đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, kết luận định giá tài sản, kết luận giám định pháp y về thương tích và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 31/8/2019, tại km 129 + 600 trên đường cao tốc N – L thuộc địa phận thôn Q, xã Y, huyện T, tỉnh Yên Bái, Trần Thắng C có giấy phép lái xe ô tô theo quy định điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 61C - 116 kéo theo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 51R – 080 đi theo hướng L - N do trời mưa to đường trơn trượt đã không giữ khoảng cách an toàn với xe chạy liền trước đã đâm va vào phía sau ô tô HUYNDAI biển kiểm soát 25A - 022 do Khúc Văn Ph điều khiển, phần sơ mi rơ moóc bị trượt, rẽ ngang sang phần đường đi ngược chiều gây tai nạn cho xe ô tô nhãn hiệu MERCEDES mang biển kiểm soát 30F - 430 do Triệu Văn Tr điều khiển đi theo hướng H - L làm hư hỏng 03 xe ô tô, một số tấm hộ lan chắn đường và ông Triệu Văn Tr bị thương nặng. Trần Thắng C là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thấy được khả năng nguy hiểm trong hành vi của mình khi tham gia giao thông đã vi phạm khoản 1 Điều 12 của Luật giao thông đường bộ. Hành vi của bị cáo là vô ý, nhưng hậu quả không mong muốn đã xảy ra làm ông Triệu Văn Tr bị tổn thương cơ thể là 79% và tổng thiệt hại về tài sản là 3.390.500.000đ (*Ba tỷ ba trăm chín mươi triệu năm trăm nghìn đồng*). Hành vi của Trần Thắng C đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến an toàn giao thông, gây mất an toàn công cộng và xâm phạm tài sản, sức khỏe người khác, gây tâm lý hoang mang lo lắng cho nhân dân nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình.

[4] Nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo không có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện ăn năn hối cải; bị cáo cùng gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại cho Trung tâm điều hành đường cao tốc N – L và ghi

nhận bị cáo có ý thức bồi thường cho gia đình ông Tr; Công ty TNHH MTV Vận tải M, Trung tâm điều hành đường cao tốc N – L, bà Ng đại diện uỷ quyền của ông Tr với tư cách là bị hại đã xin giảm hình phạt cho bị cáo, bản thân bị cáo trong khi tham gia nghĩa vụ quân sự đã được tặng giấy khen nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những nhận định trên có thể phạt bị cáo ở mức thấp của khung hình phạt là thỏa đáng, đủ điều kiện để giáo dục bị cáo, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung. Vì vậy, không chấp nhận yêu cầu của người bào chữa đề nghị áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được hưởng dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

- Đối với thiệt hại sửa chữa xe ô tô HUYNDAI biển kiểm soát 25A – 022 của Khúc Văn Ph là 49.700.000đ (*Bốn mươi chín triệu bảy trăm nghìn đồng*) và thiệt hại của xe ô tô đầu kéo BKS: 61C – 116 là 30.000.000đ (*Ba mươi triệu đồng*) của Công ty TNHH MTV vận tải M. Các bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với yêu cầu của Trung tâm điều hành đường cao tốc N – L yêu cầu bồi thường tổng số tiền là 46.500.000đ (*Bốn mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng*). Bị cáo đã bồi thường số tiền 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*), còn phải bồi thường 41.500.000đ (*Bốn mươi một triệu năm trăm nghìn đồng*). Hội đồng xét xử thấy là phù hợp được chấp nhận.

- Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe của ông Triệu Văn Tr với số tiền là 294.258.150đ (*Hai trăm chín tư triệu hai trăm năm tám nghìn một trăm năm mươi đồng*). Tại phiên toà đại diện uỷ quyền của ông Tr không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, nên Hội đồng không xem xét.

- Đối với yêu cầu của Tổng Công ty B được Công ty Cổ phần thẩm định giá và đầu tư V uỷ quyền và chuyển giao quyền yêu cầu bồi thường tổng số tiền chi phí sửa chữa, khắc phục xe ô tô biển kiểm soát 30F - 430 là 3.220.000.000đ (*Ba tỷ hai trăm hai mươi triệu đồng*). Xét thấy là phù hợp được chấp nhận.

Bị cáo Trần Thắng C là lái xe theo hợp đồng cho Công ty TNHH MTV vận tải M. Vì vậy, Công ty TNHH MTV vận tải M là chủ xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 61C – 116 là nguồn nguy hiểm cao độ. Theo quy định tại Điều 601 Bộ luật dân sự quy định về bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra, thì trách nhiệm bồi thường thuộc về chủ sở hữu là Công ty TNHH MTV vận tải M. Do đó, cần buộc Công ty TNHH MTV vận tải M phải bồi thường thiệt hại cho các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[7] Về vật chứng: 01 xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 61C – 116 kéo theo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 51R – 080; 01 xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI biển kiểm soát 25A – 022; 01 xe ô tô nhãn hiệu MERCEDES biển kiểm soát 30F – 403 và các giấy tờ kèm theo đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo, bị đơn dân sự chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, bị đơn dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Thắng C phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Thắng C 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án được khấu trừ 23 (Hai mươi ba) ngày tạm giam (28/11/2019 đến hết ngày 20/12/2019).

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 589, Điều 601 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự: Buộc Công ty TNHH một thành viên vận tải M phải bồi thường cho:

- Trung tâm điều hành đường cao tốc N – L số tiền là 41.500.000đ (Bốn mươi một triệu năm trăm nghìn đồng).

- Bồi thường cho Tổng Công ty B số tiền là 3.220.000.000đ (Ba tỷ hai trăm hai mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không trả hết số tiền kể trên, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả thêm một khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, giảm, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Thắng C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Công ty TNHH một thành viên vận tải M phải chịu 97.230.000đ (Chín mươi bảy triệu hai trăm ba mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, bị đơn dân sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

*Người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận**

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**



- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo; bị hại; bị đơn dân sự; NLQ;
- THA hình sự (2);
- Lưu hồ sơ.

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Mai Hằng**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Nguyên Nguyễn Thị Thanh Huyền**

**Phạm Mai Hằng**